

Số: 40/2018/QĐST-DS

Vĩnh Bảo, ngày 16 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 20/2017/TLST-DS ngày 13/10/2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ng hàng TMCP QT Việt Nam (VIB); địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 6,7 tòa nhà ConnerStones, 16 Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ - Chức vụ: Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu Hà - Chức vụ: Giám đốc Trung tâm quản lý nợ KHCN (theo giấy ủy quyền số 3.0141.17 ngày 16/01/2017); người đại diện theo ủy quyền lại của bà Trần Thị Thu Hà: Ông Phạm Văn Lương, cán bộ xử lý nợ của Ng hàng TMCP QT Việt Nam (theo giấy ủy quyền số 3.0340.17 ngày 20/02/2017).

- *Đồng bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1974 và vợ là Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1976; cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 8, ĐA, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng; cùng chỗ ở: Xóm 1, LA, xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Ng xác nhận tính đến hết ngày **07/3/2018** còn nợ Ng hàng TMCP QT Việt Nam của hợp đồng tín dụng số

977/HĐTD1-VIB32/10 ngày 11/10/2010 và hợp đồng tín dụng số 214/HĐTD1-VIB32/12 ngày 28/6/2012 với tổng số tiền là 858.431.131 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 421.350.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 59.187.791 đồng; nợ lãi quá hạn: 377.893.340 đồng.

2.2. Hai bên thống nhất phương thức thanh toán:

Ng hàng TMCP QT Việt Nam, anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Ng thống nhất từ ngày 08/3/2018 đến hết ngày 08/7/2018 anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Ng phải trả hết cho Ng hàng TMCP QT Việt Nam tổng số tiền là 858.431.131 (Tám trăm năm mươi tám triệu bốn trăm ba một nghìn một trăm ba một nghìn đồng). Trong đó: Nợ gốc là 421.350.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 59.187.791 đồng; nợ lãi quá hạn: 377.893.340 đồng của hai hợp đồng tín dụng số 977/HĐTD1-VIB32/10 ngày 11/10/2010 và hợp đồng tín dụng số 214/HĐTD1-VIB32/12 ngày 28/6/2012.

Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Ng tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc chưa trả kể từ ngày 08/3/2018 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ trên theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Trường hợp anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Ng không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ như cam kết nêu trên thì Ng hàng TMCP QT Việt Nam có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là Quyền sử dụng 168 m² đất và tài sản gắn liền với đất, tại thửa đất số 749, tờ bản đồ số 13 đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 543771 sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận H 00064 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng cấp ngày 29/10/2009 cho vợ chồng anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Ng. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 977/2010/BĐ ngày 11/10/2010.

Trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ng hàng TMCP QT Việt Nam thì anh Đ và chị Ng phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ng hàng cho đến khi trả hết khoản vay.

2.3. Về án phí: $[36.000.000 + (58.431.131 \times 3\%)] : 2 = 18.876.500$ đồng (Mười tám triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm đồng).

- Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Ng phải chịu 18.876.500 đồng (Mười tám triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho Ng hàng TMCP QT Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.570.000 đồng (Mười sáu triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015808 ngày 09/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh